

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác Đăng ký, quản lý hộ tịch Ban hành văn bản; Xử lý vi phạm hành chính; Kiểm soát thủ tục hành chính; Chứng thực; Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và công tác Hoà giải ở cơ sở năm 2017

Căn cứ Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13 ngày 20/11/2014; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật Phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) số 14/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật Hoà giải ở cơ sở số 35/2013/QH13 ngày 20/6/2013; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về Chứng thực bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng chữ ký, chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện chương trình công tác của UBND huyện năm 2017, Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch (ĐKQLHT); Ban hành văn bản; Xử lý vi phạm hành chính; Kiểm soát thủ tục hành chính; Chứng thực; Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và Hoà giải ở cơ sở năm 2017 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Mục đích.

- Nhằm củng cố nghiệp vụ và phát hiện những tồn tại, sai phạm (nếu có) trong hoạt động ĐKQLHT; Ban hành văn bản; Xử lý vi phạm hành chính; Kiểm soát thủ tục hành chính; Chứng thực; Tuyên truyền PBGDPL và Hoà giải ở cơ sở đối với các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Thông qua công tác kiểm tra để chấn chỉnh, bổ khuyết kịp thời nhằm đưa công tác Hộ tịch; Ban hành văn bản; Xử lý vi phạm hành chính; Kiểm soát thủ tục hành chính; Chứng thực, PBGDPL, Hoà giải đi vào nề nếp, đúng luật để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, công dân.

2. Yêu cầu.

- Công tác ĐKQLHT; Ban hành văn bản, Xử lý vi phạm hành chính; Kiểm soát thủ tục hành chính, Chứng thực, Tuyên truyền PBGDPL và Hoà giải ở cơ sở phải được kiểm tra thường xuyên và những sai phạm phải được phát hiện, khắc phục kịp thời, nhằm hạn chế thấp nhất những vi phạm phát sinh trong thực tế.

- Thông qua công tác kiểm tra, nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật nói chung và pháp luật về Hộ tịch, Ban hành văn bản, Xử lý vi phạm hành chính; Kiểm soát thủ tục hành chính, Chứng thực, PBGDPL, Hoà giải nói riêng; đồng thời bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho lãnh đạo và công chức cơ sở về công tác

ĐKQLHT, Ban hành văn bản, Xử lý vi phạm hành chính; Kiểm soát thủ tục hành chính, Chứng thực, Tuyên truyền PBGDPL và Hoà giải ở cơ sở.

- Công tác kiểm tra phải được tiến hành nghiêm túc, khách quan, thận trọng; đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

II. Nội dung kiểm tra.

1. Công tác đăng ký, quản lý hộ tịch.

Kiểm tra kỹ năng, nghiệp vụ về công tác đăng ký, quản lý hộ tịch: đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; nhận cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; giám hộ; thay đổi, cải chính hộ tịch..., bao gồm:

+ Kiểm tra trình tự, thủ tục đăng ký vào bộ sổ hộ tịch và biểu mẫu hộ tịch.

+ Kiểm tra thành phần hồ sơ và việc lưu giữ hồ sơ, giấy tờ có liên quan đến các sự kiện về đăng ký hộ tịch.

+ Kiểm tra việc ghi chép, sử dụng sổ, biểu mẫu hộ tịch.

2. Công tác ban hành văn bản pháp luật.

- Kiểm tra quy trình soạn thảo, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản; việc đăng ký, lưu trữ vào sổ công văn đi, đến...(theo quy định của Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về “ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL ” và Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ về “Hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính”).

- Kiểm tra căn cứ pháp lý, nội dung văn bản, thẩm quyền ban hành văn bản (thẩm quyền về nội dung, thẩm quyền về hình thức); tính hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi của văn bản pháp luật.

3. Công tác xử lý vi phạm hành chính.

- Kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính, xác định thẩm quyền, trình tự thủ tục và cơ sở pháp lý để xử phạt vi phạm hành chính.

- Kiểm tra việc lập hồ sơ vi phạm và lưu trữ hồ sơ các vụ việc đã xử lý vi phạm hành chính.

4. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

- Kiểm tra việc thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Công tác rà soát, đánh giá, đơn giản hóa và nâng cao chất lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, thị trấn.

- Công tác tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về quy định hành chính (nếu có).

5. Công tác Chứng thực.

Kiểm tra các nội dung sau:

- Việc ký, cấp bản sao từ sổ gốc; cấp bản sao trích lục hộ tịch.

- Chứng thực bản sao từ bản chính;

- Chứng thực chữ ký và các thủ tục chứng thực khác theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra trình tự, thủ tục đăng ký và chốt sổ chứng thực theo quy định.

- Việc lưu trữ hồ sơ, giấy tờ liên quan đến chứng thực và việc thu, nộp lệ phí chứng thực.

6. Về công tác tuyên truyền PBGDPL và Hoà giải cơ sở.

- Kiểm tra việc ban hành kế hoạch Tuyên truyền PBGDPL và kết quả thực hiện việc tuyên truyền PBGDPL, như: công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, tuyên truyền thông qua hội nghị, tuyên truyền định kỳ và theo chuyên đề...

- Công tác hoà giải: Tổng số vụ việc đã tiếp nhận. Trong đó: số vụ hoà giải thành, không thành, số vụ đang hoà giải và chưa hoà giải. Kiểm tra hồ sơ lưu trữ các vụ việc về hoà giải (bao gồm hoà giải thành, chưa thành và đang hoà giải). Việc kiện toàn hoạt động của các Tổ Hoà giải theo quy định của Luật Hoà giải ở cơ sở và chất lượng hoạt động của các Tổ Hoà giải.

- Việc phân bổ kinh phí phục vụ công tác Tuyên truyền PBGDPL và hoạt động hoà giải ở cơ sở.

III. Thời gian, thời điểm, cách thức kiểm tra.

1. Thời gian.

Trong quý III/2017, UBND huyện sẽ tiến hành kiểm tra trực tiếp tại 19 xã, gồm: Hoàng H. Giang, H. Xuân, H. Phương, H. Kim, H. Trinh, H. Sơn, H. Xuyên, H. Cát, H. Khê, H. Đức, H. Đồng, H. Đạo, H. Lộc, H. Trạch, H. Châu, H. Tân, H. Yên, H. Trường và H. Thanh.

(Lịch kiểm tra cụ thể, giao phòng Tư pháp xây dựng kế hoạch và thông báo đến các đơn vị được kiểm tra).

Đối với 24 xã, thị trấn còn lại: Chủ tịch UBND xã, thị trấn chỉ đạo việc tự kiểm tra, đánh giá và gửi kết quả về UBND huyện để tổng hợp;

(Thời gian nhận báo cáo kết quả tự kiểm tra, giao phòng Tư pháp có trách nhiệm thông báo).

2. Phạm vi kiểm tra: Từ ngày 01/7/2016 đến 30/6/2017. Tùy tình hình cụ thể, có thể điều chỉnh phạm vi kiểm tra cho phù hợp.

3. Phương pháp, địa điểm kiểm tra.

3.1. Phương pháp kiểm tra.

- Chủ tịch UBND huyện giao phòng Tư pháp chủ trì phối hợp với các phòng, ngành liên quan tiến hành kiểm tra. Kết thúc đợt kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả với Chủ tịch UBND huyện và thông báo đến các đơn vị kiểm tra biết, thực hiện.

- Ủy ban nhân dân xã nơi được kiểm tra chuẩn bị các điều kiện, nội dung, tài liệu, hồ sơ... để kiểm tra; gồm các nhiệm vụ sau:

+ Đại diện lãnh đạo UBND xã báo cáo tình hình thực hiện công tác ĐKQLHT; Ban hành văn bản, Xử lý vi phạm hành chính; Kiểm soát thủ tục hành chính; Chứng thực; Tuyên truyền PBGDPL; Hoà giải trong phạm vi kiểm tra.

+ Công chức Tư pháp - Hộ tịch và các công chức có liên quan, tham mưu cho lãnh đạo UBND xã chuẩn bị nội dung và xuất trình các văn bản, hồ sơ, tài liệu có liên quan đến công tác kiểm tra.

3.2. Địa điểm kiểm tra: Tại trụ sở UBND xã.

IV. Tổ chức thực hiện.

1. Phòng Tư pháp chủ động xây dựng nội dung, chương trình và bố trí thời gian cụ thể để thực hiện công tác kiểm tra đạt kết quả tốt nhất.

Kinh phí kiểm tra thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân xã được kiểm tra chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan và tạo điều kiện thuận lợi để cuộc kiểm tra đạt kết quả tốt nhất.

3. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện, nếu có gì vướng mắc phải báo cáo UBND huyện (Qua phòng Tư pháp) để kịp thời giải quyết theo quy định của pháp luật.

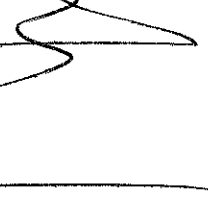
Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác ĐKQLHT; Ban hành văn bản; Xử lý vi phạm hành chính; Kiểm soát thủ tục hành chính; Chứng thực; Tuyên truyền PBGDPL và Hòa giải ở cơ sở năm 2017. Chủ tịch UBND huyện yêu cầu phòng Tư pháp và UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng.

Nơi nhận:

- Sở TP (b/c);
- TT.HU, HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Các phòng: TP, NV, VP (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/ h);
- Lưu: VT, TP



CHỦ TỊCH



Xiê Đức Giang